

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **344/2018/QĐDS-ST**

Ngày: 30-3-2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:
Ông Cao Hoàng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh
mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-DS
ngày 03 tháng 01 năm 2018 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi
dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 1100/2018/QĐPH-ST ngày 16 tháng 3
năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Trần Nghĩa P**, sinh năm 1972; địa chỉ thường trú: Số X đường D,
Phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số X1 đường D, Phường
P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị yêu cầu:

Ông **Trần Nghĩa X**, sinh năm 1962; địa chỉ thường trú: Số X2 (số cũ X3)
Quốc lộ L, khu phố K, phường P1, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số X1
đường D, Phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1939; địa chỉ: Pháp;

- Ông **Trần Nghĩa R**, sinh năm 1964; địa chỉ: Khu phố K, phường P1, thị xã
T, tỉnh Bình Dương;

- Ông **Trần Nghĩa T1**, sinh năm 1967; địa chỉ: Số X đường D, Phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà **Trần Thị Nghĩa P1**, sinh năm 1968; địa chỉ: phường P1, thị xã T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị T, ông Trần Nghĩa R, ông Trần Nghĩa T1, bà Trần Thị Nghĩa P1: Ông Trần Nghĩa P, sinh năm 1972 (Theo giấy ủy quyền lập ngày 24 tháng 01 năm 2018 và ngày 05 tháng 3 năm 2018).

(Các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt)

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố ông Trần Nghĩa X, sinh năm 1962; địa chỉ thường trú: Số X2 (số cũ X3) Quốc lộ L, khu phố K, phường P1, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số X1 đường D, Phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự; công nhận ông Trần Nghĩa P là người đại diện cho ông Trần Nghĩa X.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết việc dân sự theo trình tự sơ thẩm có nêu: Thẩm phán các đương sự trong việc dân sự đã thực hiện đầy đủ quy định pháp luật về tố tụng dân sự; chứng cứ được thu thập hợp lệ; việc dân sự có yếu tố nước ngoài nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu ông Trần Nghĩa P: Tuyên bố ông Trần Nghĩa X mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Căn cứ đơn yêu cầu của người yêu cầu; căn cứ bản sao Giấy khai sinh, bản sao sổ hộ khẩu, bản sao Hộ chiếu và các bản tự khai của các đương sự trong việc dân sự, có cơ sở để xác định đây là việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự là bà Phạm Thị T hiện đang cư trú tại Cộng hòa Pháp; người bị yêu cầu ông Trần Nghĩa X cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, Khoản 3 Điều 35, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc về Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại các điều 53 và của 54 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự; trường hợp người mất năng lực hành vi dân sự không có người giám hộ đương nhiên thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ có trách nhiệm cử người giám hộ; Trường hợp có tranh chấp về việc cử người giám hộ thì Tòa án mới chỉ định người giám hộ. Do đó, yêu cầu công nhận ông Trần Nghĩa P là người giám hộ cho ông Trần Nghĩa X trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông Trần Nghĩa X mất năng lực hành vi dân sự không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trước khi mở phiên họp sơ thẩm, người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự đều đã có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt. Xét, yêu cầu và ý kiến của đương sự đã được thể hiện rõ trong bản khai, sự vắng mặt của các bên đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Căn cứ quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng sơ thẩm quyết định giải quyết vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Tại đơn yêu cầu và các bản tự khai, người yêu cầu ông Trần Nghĩa P trình bày: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1939 và ông Trần Nghĩa T2, sinh năm 1931 (mất năm 2004) có 05 người con gồm các ông bà Trần Nghĩa X, Trần Nghĩa R, Trần Nghĩa T1, Trần Thị Nghĩa P1 và Trần Nghĩa P. Ông Trần Nghĩa X từ lúc sinh ra do bị nhiễm trùng cuống rốn nên mắc bệnh uốn ván (phong đòn gánh) gây ảnh hưởng đến thần kinh. Từ nhỏ, ông X ở với mẹ là bà Phạm Thị T, đến năm 1990 bà T1 ra nước ngoài sinh sống nên ông X lần lượt ở cùng ông Trần Nghĩa Dinh và ông Trần Nghĩa P đến nay; ông X không có vợ con. Theo kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 3092/2017/DV/TTPYTTKV ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Ông Trần Nghĩa X chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình/Động kinh (F71/G40-ICD10). Ông Trần Nghĩa P yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Nghĩa X mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự gồm: Bà Phạm Thị T, ông Trần Nghĩa R, ông Trần Nghĩa T1, bà Trần Thị Nghĩa P1 do ông Trần Nghĩa P đại diện theo ủy quyền thống nhất với nội dung trình bày của người yêu cầu ông Trần Nghĩa P và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông Trần Nghĩa X mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ đơn yêu cầu giám định bổ sung của người yêu cầu ông Trần Nghĩa P và xét thấy việc giám định bổ sung là cần thiết, ngày 01 tháng 02 năm 2018, Tòa

án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 624/2018/QĐ-TCGD trưng cầu giám định bổ sung về sức khỏe tâm thần đối với ông Trần Nghĩa X. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 756/2018/KLGĐTC ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Về y học: Đương sự (ông Trần Nghĩa X) bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình/Sa sút tâm thần trong bệnh động kinh (F17/F02.8-ICD10);

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự (ông Trần Nghĩa X) mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối chiếu quy định tại Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 về người mất năng lực hành vi dân sự: Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của người yêu cầu ông Trần Nghĩa P đối với ông Trần Nghĩa X là có cơ sở, cần chấp nhận yêu cầu như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Nghĩa P phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Khoản 3 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 22, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của người yêu cầu ông Trần Nghĩa P:

Tuyên bố: Ông Trần Nghĩa X, sinh năm 1962, Chứng minh nhân dân số 021853393 cấp ngày 05 tháng 11 năm 2009, nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ thường trú: Số X2 (số cũ X3) Quốc lộ L, khu phố K, phường

P1, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số X1 đường D, Phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Các quan hệ dân sự phát sinh có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông Trần Nghĩa X sẽ do người giám hộ của ông Trần Nghĩa X thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự: Ông Trần Nghĩa P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng là tiền tạm ứng lệ phí mà đương sự đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0048498 ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, đương sự đã thi hành xong lệ phí giải quyết yêu cầu về dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày họ nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- Cục THADS Tp. HCM;
- Ủy ban nhân dân Phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn